

**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC  
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4870 /NHNN-VCL  
V/v triển khai Kế hoạch hành động  
của ngành Ngân hàng thực hiện  
Chiến lược phát triển khoa học, công  
nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm  
2030.

Hà Nội, ngày 22 tháng 6 năm 2023

- Kính gửi:
- Các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
  - Các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
  - Bảo hiểm tiền gửi, Công ty quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam, Nhà máy in tiền quốc gia Việt Nam;
  - Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh;
  - Các tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán;
  - Hiệp Hội Ngân hàng Việt Nam, Công đoàn Ngân hàng Việt Nam.

Ngày 24 tháng 5 năm 2023, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã ký Quyết định số 957/QĐ-NHNN ban hành Kế hoạch hành động của ngành Ngân hàng thực hiện Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030 (Kế hoạch).

Để Kế hoạch được triển khai đồng bộ, hiệu quả, đề nghị các đơn vị chủ động, tích cực triển khai các nhiệm vụ, giải pháp được phân công và thực hiện chế độ báo cáo theo đúng quy định tại Kế hoạch.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thống đốc NHNN (để b/c);
- PTĐ Phạm Thanh Hà;
- Lưu VP, VCL.TTT Hòa. *W*

**Đính kèm:**

- Quyết định số 957/QĐ-NHNN.

**KT. THỐNG ĐỐC  
PHÓ THỐNG ĐỐC**



**Phạm Thanh Hà**

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC  
VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 957 /QĐ-NHNN

Hà Nội, ngày 24 tháng 5 năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch hành động của ngành Ngân hàng thực hiện Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030**

### THÔNG ĐỌC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

*Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam năm 2010;*

*Căn cứ Nghị định số 102/2022/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;*

*Căn cứ Quyết định số 569/QĐ-TTg ngày 11 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030;*

*Xét đề nghị của Viện trưởng Viện Chiến lược ngân hàng.*

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động của ngành Ngân hàng thực hiện Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Viện trưởng Viện Chiến lược ngân hàng, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Chủ tịch Hiệp hội ngân hàng Việt Nam, Chủ tịch Công đoàn Ngân hàng Việt Nam, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên và Tổng giám đốc (Giám đốc) tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, các tổ chức/doanh nghiệp khác do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quản lý chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. ✓

#### Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Ban lãnh đạo NHNN;
- Lưu: VP, VCL.TTT Hòa (06). ✓

### THÔNG ĐỌC



Nguyễn Thị Hồng





NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC  
VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG CỦA NGÀNH NGÂN HÀNG**  
**thực hiện Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo**  
**đến năm 2030**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 957/QĐ-NHNN ngày 24/5/2023  
của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước)*

Ngày 11 tháng 5 năm 2022, Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 569/QĐ-TTg ban hành Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Chiến lược).

Để cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ và giải pháp có liên quan trong Chiến lược, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) xây dựng Kế hoạch hành động của ngành Ngân hàng để các đơn vị trong ngành Ngân hàng (bao gồm các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước, các tổ chức tín dụng (TCTD), chi nhánh ngân hàng nước ngoài (NHNNg), các tổ chức/doanh nghiệp khác do NHNN quản lý) triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả cụ thể như sau:

## **I. QUAN ĐIỂM**

- Phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo là động lực chính để nâng cao chất lượng, hiệu quả; là nhân tố quyết định hiện đại hoá hoạt động quản lý, điều hành của NHNN, nâng cao năng lực cạnh tranh của các TCTD, các chi nhánh NHNNg, các tổ chức/doanh nghiệp khác do NHNN quản lý; là nền tảng để thực hiện chuyển đổi số trong ngành Ngân hàng.

- Phát triển hệ thống đổi mới sáng tạo trong ngành Ngân hàng; tích cực phối hợp, đóng góp vào phát triển hệ thống đổi mới sáng tạo quốc gia và các hệ thống đổi mới sáng tạo ngành, vùng.

- Kết hợp hài hoà, hiệu quả giữa nguồn lực bên trong và bên ngoài. Ưu tiên tiếp thu, làm chủ và ứng dụng nhanh chóng thành tựu khoa học và công nghệ (KH&CN) tiên tiến trên thế giới, đặc biệt là chủ động, tích cực tiếp cận và khai thác triệt để những cơ hội và thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư (CMCN 4.0). Đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng và chú trọng nghiên cứu cơ bản định hướng ứng dụng trong lĩnh vực ngân hàng.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

Đến năm 2030, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong ngành Ngân

hàng góp phần quyết định trong việc nâng cao năng lực quản lý, điều hành của NHNN, năng lực hoạt động kinh doanh của các TCTD, các chi nhánh NHNNg, các tổ chức/doanh nghiệp khác do NHNN quản lý.

## **2. Mục tiêu cụ thể**

- Tăng cường tự chủ về công nghệ, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ mới, nâng cao đóng góp của khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo vào hoạt động quản lý, điều hành của NHNN; hoạt động kinh doanh của các TCTD, các chi nhánh NHNNg, các tổ chức/doanh nghiệp khác do NHNN quản lý thông qua hoạt động nghiên cứu khoa học, ứng dụng và phát triển công nghệ của các đơn vị trong ngành Ngân hàng.

- Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cung cấp luận cứ khoa học cho việc hoạch định đường lối, chủ trương, chính sách phát triển ngành Ngân hàng, bao gồm việc hiện đại hóa hoạt động quản lý, điều hành của NHNN, nâng cao năng lực cạnh tranh của các TCTD, các chi nhánh NHNNg, các tổ chức/doanh nghiệp khác do NHNN quản lý; góp phần quan trọng trong xây dựng, phát triển giá trị văn hóa, xã hội, con người của ngành Ngân hàng.

- Chú trọng phát triển nguồn nhân lực nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, cơ cấu lại hệ thống tổ chức KH&CN theo hướng tự chủ, liên kết và tiếp cận chuẩn mực quốc tế.

- Đến năm 2030, phần đầu đạt tỷ lệ ít nhất 80% các TCTD, chi nhánh NHNNg và các tổ chức/doanh nghiệp khác do NHNN quản lý có hoạt động đổi mới sáng tạo.

## **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO TRONG NGÀNH NGÂN HÀNG**

### **1. Đổi mới cơ chế hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, nâng cao năng lực quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong ngành Ngân hàng**

a) Sửa đổi, hoàn thiện quy định của NHNN về quản lý các nhiệm vụ KH&CN có sử dụng ngân sách nhà nước theo hướng công khai, minh bạch, khách quan, đơn giản hóa thủ tục hành chính.

b) Đổi mới toàn diện hoạt động quản lý, triển khai các nhiệm vụ KH&CN cấp bộ, cấp cơ sở; chuyển đổi số quy trình quản lý đối với các nhiệm vụ KH&CN, số hóa cơ sở dữ liệu đối với các nhiệm vụ KH&CN.

c) Định hướng các nhiệm vụ KH&CN cấp bộ, cấp cơ sở tập trung vào nghiên cứu cơ sở khoa học và thực tiễn để đổi mới, nâng cao năng lực quản lý nhà



nước của NHNN trong điều kiện chuyển đổi số; Xác định điều kiện, giải pháp, lộ trình đổi mới mô hình phát triển của các TCTD, các chi nhánh NHNNg, các tổ chức/doanh nghiệp khác do NHNN quản lý dưới tác động của cuộc CMCN 4.0; Nghiên cứu đào tạo nguồn nhân lực của ngành Ngân hàng có chuyên môn, kỹ năng, khả năng sáng tạo, đổi mới; Nghiên cứu phát triển và ứng dụng công nghệ cao, công nghệ mới trong ngành Ngân hàng; Nghiên cứu chính sách thúc đẩy hoạt động “tín dụng xanh”, “ngân hàng xanh” góp phần chuyển đổi nền kinh tế sang hướng tăng trưởng xanh, phát triển bền vững.

d) Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ của cán bộ quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong ngành Ngân hàng.

đ) Triển khai và giám sát, đánh giá tình hình triển khai thực hiện Chiến lược phát triển công nghệ thông tin ngành Ngân hàng Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 được phê duyệt tại Quyết định số 2655/QĐ-NHNN ngày 26/12/2019 của Thống đốc NHNN.

## **2. Xây dựng hệ thống đổi mới sáng tạo trong ngành Ngân hàng**

a) Tiếp tục hoàn thiện khuôn khổ pháp lý trong lĩnh vực ngân hàng, tạo thuận lợi cho việc phát triển các sản phẩm dịch vụ mới trong bối cảnh CMCN 4.0; xây dựng và triển khai Nghị định về Cơ chế thử nghiệm có kiểm soát hoạt động công nghệ tài chính (Fintech) trong lĩnh vực ngân hàng.

b) Triển khai ứng dụng rộng rãi và mạnh mẽ nền tảng công nghệ của cuộc CMCN 4.0 trong các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng, phát triển mạnh các mô hình ngân hàng số.

c) Tăng cường kết nối các trung tâm nghiên cứu và phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong và ngoài nước trong lĩnh vực ngân hàng.

## **3. Thu hút, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư cho khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong ngành Ngân hàng**

a) Đảm bảo nguồn tài chính để đáp ứng nhu cầu hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo hàng năm, phù hợp với yêu cầu phát triển của sự nghiệp khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của ngành Ngân hàng và của đơn vị.

b) Đảm bảo tỷ lệ trích quỹ đầu tư phát triển KH&CN của các TCTD, các chi nhánh NHNNg, các tổ chức/doanh nghiệp khác do NHNN quản lý theo quy định của pháp luật.

## **4. Phát triển các viện nghiên cứu, trường đại học và các tổ chức KH&CN trở thành các chủ thể nghiên cứu mạnh trong ngành Ngân hàng**

a) Hoàn thiện quy định về cơ chế tự chủ của các tổ chức KH&CN công lập



trong ngành Ngân hàng. Phối hợp với Bộ Tài chính và các bộ, ngành có liên quan nghiên cứu giao kinh phí cho các tổ chức KH&CN công lập dựa trên đánh giá định kỳ kết quả và hiệu quả hoạt động, gắn với thực hiện phương thức nhà nước đặt hàng, tuyển chọn thực hiện nhiệm vụ KH&CN.

b) Phát triển các nhóm nghiên cứu trình độ quốc tế và hình thành các nhóm nghiên cứu mạnh; học viên cao học và nghiên cứu sinh là lực lượng quan trọng thực hiện nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; gắn kết đào tạo sau đại học với các đề tài, dự án nghiên cứu; khuyến khích, hỗ trợ thành lập các trung tâm nghiên cứu và chuyển giao tài sản trí tuệ.

c) Triển khai các chính sách, giải pháp để các trường đại học thực sự trở thành các trung tâm nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, là nguồn cung tri thức cho các hoạt động đổi mới sáng tạo trong ngành Ngân hàng.

#### **5. Phát triển nguồn nhân lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có trình độ và năng lực sáng tạo cao**

a) Chuẩn bị trước một bước nguồn nhân lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cho ngành Ngân hàng trong tương lai. Tăng cường đào tạo kiến thức về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thuộc lĩnh vực tài chính - ngân hàng tại các trường đại học trong ngành Ngân hàng.

b) Đầu tư xây dựng đội ngũ nhân lực KH&CN trình độ cao. Tiếp tục xây dựng đội ngũ chuyên gia đầu ngành, từng bước nâng cao tiêu chuẩn đội ngũ chuyên gia đầu ngành tiệm cận với tiêu chuẩn ở các nước phát triển. Tăng cường hợp tác, liên kết giữa các trường đại học trong ngành với các trường đại học nước ngoài để đào tạo nhân lực KH&CN.

c) Triển khai các giải pháp nâng cao số lượng và chất lượng nguồn nhân lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đáp ứng nhu cầu của các TCTD, các chi nhánh NHNNg, các tổ chức/doanh nghiệp khác do NHNN quản lý. Đổi mới chương trình đào tạo cho đối tượng nhân lực KH&CN trong các trường đại học trong ngành, hướng tới đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động. Tạo kênh kết nối giữa các trường đại học trong ngành và các TCTD, các chi nhánh NHNNg, các tổ chức/doanh nghiệp khác do NHNN quản lý để thống nhất nhu cầu về nhân lực nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo. Thiết lập cơ chế khuyến khích các TCTD, các chi nhánh NHNNg, các tổ chức/doanh nghiệp khác do NHNN quản lý tiếp nhận các sinh viên thực tập từ các trường đại học trong ngành. Đa dạng hóa các hình thức và tài liệu đào tạo nhân lực cho các TCTD, các chi nhánh NHNNg, các tổ chức/doanh nghiệp khác do NHNN quản lý thông qua công nghệ số, mạng xã hội, các kênh truyền thông.

d) Đa dạng hóa các chương trình đào tạo cho nhân lực quản trị công nghệ và



quản lý cho các TCTD, các chi nhánh NHNNg, các tổ chức/doanh nghiệp khác do NHNN quản lý ở các trình độ/cấp độ khác nhau. Đưa đào tạo kiến thức về quản lý và kinh tế, về đổi mới sáng tạo, về khởi nghiệp, về sở hữu trí tuệ, về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và năng suất vào các chương trình đào tạo đại học trong ngành Ngân hàng. Thúc đẩy chi cho phát triển nhân lực từ quỹ KH&CN của các TCTD, các chi nhánh NHNNg, các tổ chức/doanh nghiệp khác do NHNN quản lý.

#### **6. Phát triển và khai thác có hiệu quả hạ tầng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo**

a) Phát triển các tạp chí trong ngành Ngân hàng đạt trình độ quốc tế, thuộc hệ thống các tạp chí đạt chuẩn quốc tế như ISI, Scopus... Nâng cao trình độ của đội ngũ biên tập viên, tăng tính đa dạng của hội đồng biên tập; thu hút, khuyến khích các nhà khoa học trong và ngoài nước công bố các bài nghiên cứu có chất lượng trên các tạp chí trong ngành Ngân hàng.

b) Nâng cao năng lực của hệ thống thông tin khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu về KH&CN và đổi mới sáng tạo của ngành Ngân hàng, tiếp tục đóng góp vào việc hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

#### **7. Thúc đẩy hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong các TCTD, các chi nhánh NHNNg, các tổ chức/doanh nghiệp khác do NHNN quản lý**

a) Tăng cường trao đổi thông tin và kết quả nghiên cứu về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giữa các trung tâm KH&CN với các TCTD, các chi nhánh NHNNg, các tổ chức/doanh nghiệp khác do NHNN quản lý.

b) Thúc đẩy hình thành bộ phận nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong các TCTD, các chi nhánh NHNNg, các tổ chức/doanh nghiệp khác do NHNN quản lý. Hình thức tổ chức của bộ phận này do các TCTD, các chi nhánh NHNNg, các tổ chức/doanh nghiệp khác do NHNN quản lý quyết định, phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị.

c) Xây dựng, ban hành kịp thời các tiêu chuẩn kỹ thuật đối với các sản phẩm, dịch vụ công nghệ mới trong ngành Ngân hàng.

#### **8. Chủ động đẩy mạnh hợp tác, hội nhập quốc tế về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo**

a) Tăng cường hợp tác, tận dụng hỗ trợ, chuyển giao kỹ thuật, đào tạo nghiệp vụ chuyên sâu từ các tổ chức quốc tế như Ngân hàng Thế giới, Quỹ Tiền tệ Quốc tế, Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản, Ngân hàng Phát triển Châu Á, ngân hàng trung ương các nước phát triển... để nâng cao trình độ, kinh nghiệm, kỹ năng



chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đội ngũ quản lý và nhân viên của ngành Ngân hàng.

b) Tích cực tham gia các hoạt động hợp tác quốc tế để nghiên cứu, đón đầu các xu hướng mới trong hoạt động ngân hàng.

### **9. Tăng cường hoạt động tôn vinh, truyền thông, nâng cao nhận thức về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo**

a) Nghiên cứu, hình thành các giải thưởng cho các nhà nghiên cứu có thành tích xuất sắc, các đề tài có đóng góp nổi bật trong ngành Ngân hàng. Hình thành các giải thưởng dành cho hoạt động đổi mới sáng tạo, cho các TCTD, các chi nhánh NHNNg, các tổ chức/doanh nghiệp khác do NHNN quản lý có hoạt động đổi mới sáng tạo.

b) Khuyến khích, hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức, giảng viên, người lao động trong ngành Ngân hàng nâng cao hiểu biết về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Mở rộng, nâng cao chất lượng và tăng cường truyền thông, khuyến khích đầu tư xã hội cho các cuộc thi, sân chơi về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực ngân hàng cho cán bộ, công chức, viên chức, giảng viên, người lao động trong ngành Ngân hàng.

c) Đẩy mạnh hoạt động truyền thông về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực ngân hàng. Đa dạng hóa các loại hình truyền thông; Thực hiện truyền thông, phổ biến rộng rãi kết quả các nhiệm vụ KH&CN có sử dụng ngân sách nhà nước trên Cổng thông tin điện tử NHNN, các cơ quan báo chí trong ngành Ngân hàng và các phương tiện truyền thông đại chúng theo quy định.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các đơn vị thuộc NHNN, các TCTD, các chi nhánh NHNNg, các tổ chức/doanh nghiệp khác do NHNN quản lý, Hiệp hội ngân hàng Việt Nam, Công đoàn ngân hàng Việt Nam:

- Phổ biến, quán triệt Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030, Kế hoạch hành động của ngành Ngân hàng thực hiện Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030 tới toàn thể cán bộ trong đơn vị.

- Cụ thể hoá Kế hoạch hành động của ngành Ngân hàng thực hiện Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030 vào chiến lược phát triển, chương trình, kế hoạch công tác 5 năm và hàng năm của đơn vị.

- Phân công lãnh đạo đơn vị chỉ đạo, theo dõi, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch hành động của ngành Ngân hàng thực hiện Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030, kịp thời tháo gỡ những khó khăn,



vướng mắc trong quá trình thực hiện, đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, đạt được mục tiêu đề ra.

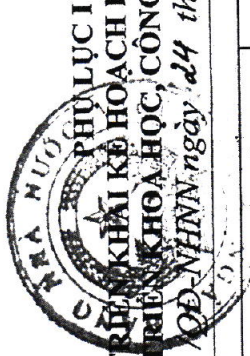
- Định kỳ hàng năm chậm nhất ngày 30 tháng 11, các đơn vị chủ trì thực hiện các nhiệm vụ tại Phụ lục I có báo cáo theo mẫu Phụ lục II gửi NHNN (Viện Chiến lược ngân hàng) về tiến độ, kết quả đạt được, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Kế hoạch hành động của ngành Ngân hàng thực hiện Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030 và đề xuất, kiến nghị (nếu có).

## 2. Viện Chiến lược ngân hàng chịu trách nhiệm

- Theo dõi, đôn đốc các đơn vị có liên quan thực hiện Kế hoạch hành động của ngành Ngân hàng thực hiện Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030.

- Định kỳ hàng năm tổng hợp, xây dựng báo cáo về tình hình triển khai Kế hoạch hành động của ngành Ngân hàng thực hiện Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030 gửi Bộ Khoa học và Công nghệ. ✓

**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**



**PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ TRỰC TIẾP KHAI KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG CỦA NGÀNH NGÂN HÀNG  
THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO ĐẾN NĂM 2030**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 957/QĐ-NHNN ngày 24 tháng 5 năm 2023 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước)

STT	NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	KẾT QUẢ ĐÀU RA	THỜI HẠN HOÀN THÀNH
1	Đổi mới cơ chế hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, nâng cao năng lực quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong ngành Ngân hàng				
1.1	Sửa đổi, hoàn thiện quy định của NHNN về quản lý các nhiệm vụ KH&CN có sử dụng ngân sách nhà nước theo hướng công khai, minh bạch, khách quan, đơn giản hóa thủ tục hành chính	Viện CLNH		Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư 37/2015/TT-NHNN	2023 - 2024
1.2	Đổi mới toàn diện hoạt động quản lý, triển khai các nhiệm vụ KH&CN cấp bộ, cấp cơ sở; chuyển đổi số quy trình quản lý đối với các nhiệm vụ KH&CN, số hóa cơ sở dữ liệu đối với các nhiệm vụ KH&CN				
1.2.1.	Đổi mới toàn diện hoạt động quản lý, triển khai các nhiệm vụ KH&CN cấp bộ, cấp cơ sở; chuyển đổi số quy trình quản lý đối với các nhiệm vụ KH&CN	Viện CLNH	Cục Công nghệ thông tin	Các module quản lý các nhiệm vụ KH&CN trên Cổng thông tin KH&CN ngân hàng	2023 - 2025
1.2.2.	Số hóa cơ sở dữ liệu đối với các nhiệm vụ KH&CN	Viện CLNH		Cơ sở dữ liệu các nhiệm vụ KH&CN cấp bộ, cấp cơ sở trên Cổng thông tin KH&CN ngành	Thường xuyên



STT	NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	KẾT QUẢ ĐÀU RA	THỜI HẠN HOÀN THÀNH
1.3	<p>Định hướng các nhiệm vụ KH&amp;CN cấp bộ, cấp cơ sở tập trung vào nghiên cứu cơ sở khoa học và thực tiễn để đổi mới, nâng cao năng lực quản lý nhà nước của NHNN trong điều kiện chuyên đổi số; Xác định điều kiện, giải pháp, lộ trình đổi mới mô hình phát triển của các TCTD, các chi nhánh NHNN, các tổ chức/doanh nghiệp khác do NHNN quản lý dưới tác động của cuộc CMCN 4.0; Nghiên cứu đào tạo nguồn nhân lực của ngành Ngân hàng có chuyên môn, kỹ năng, khả năng sáng tạo, đổi mới; Nghiên cứu phát triển và ứng dụng công nghệ cao, công nghệ mới trong ngành Ngân hàng; Nghiên cứu chính sách thúc đẩy hoạt động “tín dụng xanh”, “ngân hàng xanh” góp phần chuyển đổi nền kinh tế sang hướng tăng trưởng xanh, phát triển bền vững.</p>	Viện CLNH	Các đơn vị có liên quan	Danh mục nhiệm vụ KH&CN trong đó có các nhiệm vụ phù hợp, bám sát định hướng	Hàng năm
1.4	<p>Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ của cán bộ quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong ngành Ngân hàng.</p>	Vụ TCCB	Viện CLNH, HVNH, Trường Đại học Ngân hàng Tp.HCM và các đơn vị có liên quan	Các chương trình đào tạo, bồi dưỡng liên quan	Thường xuyên
1.5	<p>Triển khai và giám sát, đánh giá tình hình triển khai thực hiện Chiến lược phát triển công nghệ thông tin ngành Ngân hàng Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 được phê duyệt tại Quyết định số 2655/QĐ-NHNN ngày 26/12/2019 của Thống đốc NHNN (Chiến lược 2655).</p>	Cục Công nghệ	Các đơn vị được phân công nhiệm vụ cụ thể tại Chiến lược 2655	Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Chiến lược 2655	Hàng năm

STT	NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	KẾT QUẢ ĐÀU RA	THỜI HẠN HOÀN THÀNH
2	Xây dựng hệ thống đổi mới sáng tạo trong ngành Ngân hàng				
2.1	Tiếp tục hoàn thiện khuôn khổ pháp lý trong lĩnh vực ngân hàng, tạo thuận lợi cho việc phát triển các sản phẩm dịch vụ mới trong bối cảnh CMCN 4.0; xây dựng và triển khai Nghị định về Cơ chế thử nghiệm có kiểm soát hoạt động công nghệ tài chính (Fintech) trong lĩnh vực ngân hàng.				
2.1.1	Thực hiện theo Mục 1.19, Phần B, Phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định số 34/QĐ-NHNN ngày 07 tháng 01 năm 2019 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Chiến lược phát triển ngành Ngân hàng Việt Nam đến năm 2025 (Chương trình 34)	Viện CLNH	Các đơn vị được phân công nhiệm vụ cụ thể tại Mục 1.19. Phần B Phụ lục 1 Chương trình 34	Báo cáo kết quả thực hiện Mục 1.19. Phần B Phụ lục 1 Chương trình 34 hàng năm	Theo Chương trình 34
2.1.2	Thực hiện theo Mục 2, Phụ lục ban hành kèm Quyết định số 1238/QĐ-NHNN ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Kế hoạch hành động của ngành Ngân hàng triển khai thực hiện Nghị quyết 50/NQ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia CMCN 4.0 (Kế hoạch 1238).	Vụ Thanh toán	Các đơn vị được phân công nhiệm vụ cụ thể tại Mục 2. Phụ lục Kế hoạch 1238	Báo cáo tình hình thực hiện Mục 2. Phụ lục Kế hoạch 1238 hàng năm	Theo Kế hoạch 1238



STT	NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	KẾT QUẢ ĐÀU RA	THỜI HẠN HOÀN THÀNH
2.2	Triển khai ứng dụng rộng rãi và mạnh mẽ nền tảng công nghệ của cuộc CMCN 4.0 trong các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng, phát triển mạnh các mô hình ngân hàng số	Các TCTD, các chi nhánh NHNNg, các tổ chức/ doanh nghiệp khác do NHNN quản lý		Các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng ứng dụng nền tảng công nghệ của cuộc CMCN 4.0, các mô hình ngân hàng số	Thường xuyên
2.3	Tăng cường kết nối các trung tâm nghiên cứu và phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong và ngoài nước trong lĩnh vực ngân hàng	Viện CLNH	Hiệp hội ngân hàng Việt Nam, HVNH, Trường Đại học Ngân hàng Tp.HCM, các TCTD, các chi nhánh NHNNg, các tổ chức/doanh nghiệp khác do NHNN quản lý	Các kết quả hợp tác, kết nối trong hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo	Thường xuyên
3	<b>Thu hút, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư cho khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong ngành Ngân hàng</b>				
3.1	Đảm bảo nguồn tài chính để đáp ứng nhu cầu hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo hàng năm, phù hợp với yêu cầu phát triển của sự nghiệp khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của ngành Ngân hàng và của đơn vị.	Vụ TCKT, các TCTD, các chi nhánh NHNNg, các tổ		Đảm bảo kinh phí hàng năm dành cho hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo	Hàng năm

STT	NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	KẾT QUẢ ĐÀU RA	THỜI HẠN HOÀN THÀNH
3.2	Đảm bảo tỷ lệ trích quỹ đầu tư phát triển KH&CN của các TCTD, các chi nhánh NHNNg, các tổ chức/doanh nghiệp khác do NHNN quản lý theo quy định của pháp luật.	chức/doanh nghiệp khác do NHNN quản lý  Các TCTD, các chi nhánh NHNNg, các tổ chức/doanh nghiệp khác do NHNN quản lý		Tỷ lệ trích quỹ đầu tư phát triển KH&CN của các TCTD, TCTC, doanh nghiệp thuộc ngành Ngân hàng theo quy định của pháp luật (Nghị định 95/2014/NĐ-CP quy định về đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động KH&CN và Thông tư 05/2022/TT-BKHCN hướng dẫn sử dụng quỹ phát triển KH&CN của doanh nghiệp).	Hàng năm
4	<b>Phát triển các viện nghiên cứu, trường đại học và các tổ chức KH&amp;CN trở thành các chủ thể nghiên cứu mạnh trong ngành Ngân hàng</b>				
4.1	Hoàn thiện quy định về cơ chế tự chủ của các tổ chức KH&CN công lập trong ngành Ngân hàng. Phối hợp với Bộ Tài chính và các bộ, ngành có liên quan nghiên cứu giao kinh phí cho các tổ chức KH&CN công lập dựa trên đánh giá định kỳ kết quả và hiệu quả hoạt động, gắn với thực hiện phương thức nhà nước đặt hàng, tuyển chọn thực hiện nhiệm vụ KH&CN.				



STT	NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	KẾT QUẢ ĐÀU RA	THỜI HẠN HOÀN THÀNH
4.1.1	Hoàn thiện quy định về cơ chế tự chủ của các tổ chức KH&CN công lập trong ngành Ngân hàng	Vụ TCKT	Vụ TCCB, và các đơn vị có liên quan	Các quy định, cơ chế, chính sách có liên quan	2023 - 2025
4.1.2	Phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ, ngành có liên quan nghiên cứu giao kinh phí cho các tổ chức KH&CN công lập dựa trên đánh giá định kỳ kết quả và hiệu quả hoạt động, gắn với thực hiện phương thức nhà nước đặt hàng, tuyển chọn thực hiện nhiệm vụ KH&CN.	Vụ TCKT	Vụ TCCB, và các đơn vị có liên quan	Các quy định, cơ chế, chính sách có liên quan	Hàng năm
4.2.	Phát triển các nhóm nghiên cứu trình độ quốc tế và hình thành các nhóm nghiên cứu mạnh; học viên cao học và nghiên cứu sinh là lực lượng quan trọng thực hiện nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; gắn kết đào tạo sau đại học với các đề tài, dự án nghiên cứu; khuyến khích, hỗ trợ thành lập các trung tâm nghiên cứu và chuyển giao tài sản trí tuệ.	HVNH, Trường Đại học Ngân hàng Tp.HCM		Các nhóm nghiên cứu trình độ quốc tế, nhóm nghiên cứu mạnh, các hoạt động liên quan.	Thường xuyên
4.3	Triển khai các chính sách, giải pháp để các trường đại học thực sự trở thành các trung tâm nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, là nguồn cung tri thức cho các hoạt động đổi mới sáng tạo trong ngành Ngân hàng.	HVNH, Trường Đại học Ngân hàng Tp.HCM	Vụ TCCB, Vụ Tài chính – kế toán, Viện CLNH	Các chính sách, giải pháp liên quan được triển khai và kết quả triển khai	Thường xuyên

STT	NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	KẾT QUẢ ĐÀU RA	THỜI HẠN HOÀN THÀNH
5	Phát triển nguồn nhân lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có trình độ và năng lực sáng tạo cao				
5.1	Chuẩn bị trước một bước nguồn nhân lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cho ngành Ngân hàng trong tương lai. Tăng cường đào tạo kiến thức về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thuộc lĩnh vực tài chính - ngân hàng tại các trường đại học trong ngành Ngân hàng.	HVNH, Trường Đại học Ngân hàng Tp.HCM		Các chương trình đào tạo liên quan	Thường xuyên
5.2	Đầu tư xây dựng đội ngũ nhân lực KH&CN trình độ cao. Tiếp tục xây dựng đội ngũ chuyên gia đầu ngành, từng bước nâng cao tiêu chuẩn đội ngũ chuyên gia đầu ngành tiệm cận với tiêu chuẩn ở các nước phát triển. Tăng cường hợp tác, liên kết giữa các trường đại học trực thuộc với các trường đại học nước ngoài để đào tạo nhân lực KH&CN.				
5.2.1	Đầu tư xây dựng đội ngũ nhân lực KH&CN trình độ cao. Tiếp tục xây dựng đội ngũ chuyên gia đầu ngành, từng bước nâng cao tiêu chuẩn đội ngũ chuyên gia đầu ngành tiệm cận với tiêu chuẩn ở các nước phát triển.	Vụ TCCB	HVNH, Trường Đại học Ngân hàng Tp.HCM và các đơn vị có liên quan	Kế hoạch đào tạo chuyên gia của NHNN	Thường xuyên
5.2.2	Tăng cường hợp tác, liên kết giữa các trường đại học trong ngành với các trường đại học nước ngoài để đào tạo nhân lực KH&CN	HVNH, Trường Đại học Ngân hàng Tp.HCM		Các cơ chế, chính sách liên quan	Thường xuyên



STT	NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	KẾT QUẢ ĐÀU RA	THỜI HẠN HOÀN THÀNH
5.3	<p>Triển khai các giải pháp nâng cao số lượng và chất lượng nguồn nhân lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đáp ứng nhu cầu của các TCTD, các chi nhánh NHNN, các tổ chức/doanh nghiệp khác do NHNN quản lý. Đổi mới chương trình đào tạo cho đối tượng nhân lực KH&amp;CN trong các trường đại học trong ngành, hướng tới đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động. Tạo kênh kết nối giữa các trường đại học trong ngành và các TCTD, các chi nhánh NHNN, các tổ chức/doanh nghiệp khác do NHNN quản lý để thống nhất nhu cầu về nhân lực nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo. Thiết lập cơ chế khuyến khích các TCTD, các chi nhánh NHNN, các tổ chức/doanh nghiệp khác do NHNN quản lý tiếp nhận các sinh viên thực tập từ các trường đại học trong ngành. Đa dạng hóa các hình thức và tài liệu đào tạo nhân lực cho các TCTD, các chi nhánh NHNN, các tổ chức/doanh nghiệp khác do NHNN quản lý thông qua công nghệ số, mạng xã hội, các kênh truyền thông.</p>				
5.3.1	<p>Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển nguồn nhân lực theo Quyết định số 1537/QĐ-NHNN ngày 17 tháng 7 năm 2019 phê duyệt Kế hoạch triển khai Chương trình hành động của ngành Ngân hàng thực hiện Chiến lược phát triển ngành Ngân hàng Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trong lĩnh vực phát triển nguồn nhân lực (Kế hoạch 1537)</p>	Vụ TCCB	Các đơn vị được phân công nhiệm vụ cụ thể tại Kế hoạch 1537	Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch 1537 hàng năm về nội dung phát triển nguồn nhân lực	Theo Kế hoạch 1537

STT	NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	KẾT QUẢ ĐÀU RA	THỜI HẠN HOÀN THÀNH
5.3.2	Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển nguồn nhân lực tại Mục 5. Phụ lục Kế hoạch 1238 và Mục 8 Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 810/QĐ-NHNN ngày 11/5/2021 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Kế hoạch chuyển đổi số ngành Ngân hàng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (Kế hoạch 810)	Vụ Thanh toán	Các đơn vị được phân công nhiệm vụ cụ thể tại Kế hoạch 1238 và Kế hoạch 810	Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch 1238 và Kế hoạch 810 hàng năm về nội dung nguồn nhân lực	Theo Kế hoạch 1238 và Kế hoạch 810
5.3.3	Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển nguồn nhân lực tại Mục VII, Phụ lục IV ban hành kèm theo Quyết định số 260/QĐ-NHNN ngày 04 tháng 3 năm 2021 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam giai đoạn 2021-2025 (Kế hoạch 260).	Cục CNTT	Các đơn vị được phân công nhiệm vụ cụ thể tại Kế hoạch 260	Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch 260 về nội dung nguồn nhân lực	Theo Kế hoạch 260
5.3.4	Thiết lập cơ chế khuyến khích các TCTD, các chi nhánh NHNN, các tổ chức/doanh nghiệp khác do NHNN quản lý tiếp nhận các sinh viên thực tập từ các trường đại học trong ngành. Đa dạng hóa các hình thức và tài liệu đào tạo nhân lực cho các TCTD, các chi nhánh NHNN, các tổ chức/doanh nghiệp khác do NHNN quản lý thông qua công nghệ số, mạng xã hội, các kênh truyền thông.	HVNH, Trường Đại học Ngân hàng Tp.HCM, các TCTD, các chi nhánh NHNN, các tổ chức/doanh nghiệp khác do NHNN quản lý	Các đơn vị liên quan	- Các cơ chế khuyến khích liên quan - Các hình thức và tài liệu đào tạo liên quan	Thường xuyên



STT	NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	KẾT QUẢ ĐÀU RA	THỜI HẠN HOÀN THÀNH
5.4	Đa dạng hóa các chương trình đào tạo cho nhân lực quản trị công nghệ và quản lý cho các TCTD, các chi nhánh NHNNg, các tổ chức/doanh nghiệp khác do NHNN quản lý ở các trình độ/cấp độ khác nhau. Đưa đào tạo kiến thức về quản lý và kinh tế, về đổi mới sáng tạo, về khởi nghiệp, về sở hữu trí tuệ, về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và năng suất vào các chương trình đào tạo đại học trong ngành Ngân hàng. Thúc đẩy chi cho phát triển nhân lực từ quỹ KH&CN của các TCTD, các chi nhánh NHNNg, các tổ chức/doanh nghiệp khác do NHNN quản lý.				
5.4.1	Đa dạng hóa các chương trình đào tạo cho nhân lực quản trị công nghệ và quản lý cho các TCTD, các chi nhánh NHNNg, các tổ chức/doanh nghiệp khác do NHNN quản lý ở các trình độ/cấp độ khác nhau. Đưa đào tạo kiến thức về quản lý và kinh tế, về đổi mới sáng tạo, về khởi nghiệp, về sở hữu trí tuệ, về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và năng suất vào các chương trình đào tạo đại học trong ngành Ngân hàng.	HVNH, Trường Đại học Ngân hàng Tp.HCM		Chương trình đào tạo của HVNH, Trường Đại học Ngân hàng Tp.HCM	Thường xuyên
5.4.2	Thúc đẩy chi cho phát triển nhân lực từ quỹ KH&CN của các TCTD, các chi nhánh NHNNg, các tổ chức/doanh nghiệp khác do NHNN quản lý.	Các TCTD, các chi nhánh NHNNg, các tổ chức/doanh nghiệp khác do NHNN quản lý		Chính sách về chi cho các hoạt động đào tạo nhân lực khoa học và công nghệ	Thường xuyên

STT	NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	KẾT QUẢ ĐÀU RA	THỜI HẠN HOÀN THÀNH
6	Phát triển và khai thác có hiệu quả hạ tầng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo				
6.1	Phát triển các tạp chí trong ngành Ngân hàng đạt trình độ quốc tế, thuộc hệ thống các tạp chí đạt chuẩn quốc tế như ISI, Scopus... Nâng cao trình độ của đội ngũ biên tập viên, tăng tính đa dạng của hội đồng biên tập; thu hút, khuyến khích các nhà khoa học trong và ngoài nước công bố các bài nghiên cứu có chất lượng trên các tạp chí trong ngành Ngân hàng.	Tạp chí Ngân hàng, Hiệp hội ngân hàng Việt Nam, HVNH, Trường Đại học Ngân hàng Tp.HCM	Vụ TCCB, Vụ Truyền thông, Viện CLNH, Vụ Hợp tác quốc tế và các đơn vị có liên quan	Kế hoạch phát triển của các tạp chí trong ngành và kết quả thực hiện	Thường xuyên
6.2	Nâng cao năng lực của hệ thống thông tin khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của ngành Ngân hàng, tiếp tục đóng góp vào việc hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.	Viện CLNH	Các đơn vị có liên quan	Cơ sở dữ liệu các nhiệm vụ KH&CN cấp bộ, cấp cơ sở trên Công thông tin KH&CN ngành Ngân hàng và quốc gia	Thường xuyên
7	Thúc đẩy hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong các TCTD, các chi nhánh NHNN, các tổ chức/ doanh nghiệp khác do NHNN quản lý				



STT	NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	KẾT QUẢ ĐÀU RA	THỜI HẠN HOÀN THÀNH
7.1	Tăng cường trao đổi thông tin khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giữa các trung tâm dịch vụ KH&CN với các TCTD, các chi nhánh NHNNg, các tổ chức/doanh nghiệp khác do NHNN quản lý.	Các TCTD, chi nhánh NHNNg, các tổ chức/doanh nghiệp khác do NHNN quản lý		Các hoạt động trao đổi thông tin, dữ liệu về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thông qua các hội thảo, tọa đàm, diễn đàn...	Thường xuyên
7.2	Thúc đẩy hình thành bộ phận nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong các TCTD, các chi nhánh NHNNg, các tổ chức/doanh nghiệp khác do NHNN quản lý. Hình thức tổ chức của bộ phận này do các TCTD, các chi nhánh NHNNg, các tổ chức/doanh nghiệp khác do NHNN quản lý quyết định, phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị.	Các TCTD, chi nhánh NHNNg, các tổ chức/doanh nghiệp khác do NHNN quản lý		Quyết định thành lập và Quy chế hoạt động của bộ phận nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ	Theo điều kiện thực tế của đơn vị
7.3	Xây dựng, ban hành kịp thời các tiêu chuẩn kỹ thuật đối với các sản phẩm, dịch vụ công nghệ mới trong ngành Ngân hàng	Cục CNTT, Vụ Thanh toán, Các TCTD, chi nhánh NHNNg, các tổ chức/doanh nghiệp khác do NHNN quản lý	Các đơn vị liên quan	Các tiêu chuẩn kỹ thuật liên quan	Thường xuyên

STT	NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	KẾT QUẢ ĐÀU RA	THỜI HẠN HOÀN THÀNH
8	<b>Chủ động đẩy mạnh hợp tác, hội nhập quốc tế về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo</b>				
8.1	Tăng cường hợp tác, tận dụng hỗ trợ, chuyên gia kỹ thuật, đào tạo nghiệp vụ chuyên sâu từ các tổ chức quốc tế như Ngân hàng Thế giới, Quỹ Tiền tệ Quốc tế, Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản, Ngân hàng Phát triển Châu Á, ngân hàng trung ương các nước phát triển... để nâng cao trình độ, kinh nghiệm, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đội ngũ quản lý và nhân viên của ngành Ngân hàng.	Vụ HTQT	Vụ TCCB, và các đơn vị có liên quan	Các hoạt động hợp tác quốc tế liên quan	Thường xuyên
8.2	Tích cực tham gia các hoạt động hợp tác quốc tế để nghiên cứu, đón đầu các xu hướng mới trong hoạt động ngân hàng	Vụ HTQT	Các đơn vị có liên quan	Các hoạt động hợp tác quốc tế liên quan	Thường xuyên
9	<b>Tăng cường hoạt động tôn vinh, truyền thông, nâng cao nhận thức về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo</b>				
9.1	Nghiên cứu, hình thành các giải thưởng cho các nhà nghiên cứu có thành tích xuất sắc, các đề tài có đóng góp nổi bật trong ngành Ngân hàng. Hình thành các giải thưởng dành cho hoạt động đổi mới sáng tạo, cho các TCTD, các chi nhánh NHNN, các tổ chức/doanh nghiệp khác do NHNN quản lý có hoạt động đổi mới sáng tạo.	Vụ TCCB	Các đơn vị có liên quan	Các khen thưởng về hoạt động KH&CN của ngành Ngân hàng	Định kỳ 05 năm/lần



STT	NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	KẾT QUẢ ĐÀU RA	THỜI HẠN HOÀN THÀNH
9.2	Khuyến khích, hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức, giảng viên người lao động trong ngành Ngân hàng nâng cao hiểu biết về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Mở rộng, nâng cao chất lượng và tăng cường truyền thông, khuyến khích đầu tư xã hội cho các cuộc thi, sân chơi về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực ngân hàng cho cán bộ, công chức, viên chức, giảng viên, người lao động trong ngành Ngân hàng.				
9.2.1	Khuyến khích, hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức, giảng viên người lao động trong ngành Ngân hàng nâng cao hiểu biết về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.	Các đơn vị trong ngành Ngân hàng		Các chính sách/quy định/ hoạt động khuyến khích, hỗ trợ cán bộ, người lao động tại các đơn vị nâng cao hiểu biết về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.	Thường xuyên
9.2.2	Mở rộng, nâng cao chất lượng và tăng cường truyền thông, khuyến khích đầu tư xã hội cho các cuộc thi, sân chơi về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực ngân hàng cho cán bộ, công chức, viên chức, giảng viên, người lao động trong ngành Ngân hàng.	Công đoàn ngân hàng Việt Nam	Vụ Truyền thông, các TCID, các đơn vị có liên quan	Các hình thức tổ chức liên quan	Thường xuyên
9.3	Đẩy mạnh hoạt động truyền thông về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực ngân hàng. Đa dạng hóa các loại hình truyền thông; Thực hiện truyền thông, phổ biến rộng rãi kết quả các nhiệm vụ KH&CN có sử dụng ngân sách nhà nước trên Công thông tin điện tử NHNN, các cơ quan báo chí trong ngành Ngân hàng và các phương tiện truyền thông đại chúng theo quy định.				

STT	NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	KẾT QUẢ ĐÀU RA	THỜI HẠN HOÀN THÀNH
9.3.1	Đẩy mạnh hoạt động truyền thông về KH&CN và đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực ngân hàng. Đa dạng hóa các loại hình truyền thông.	Vụ Truyền thông	Viện CLNH các đơn vị có liên quan	Báo cáo hoạt động truyền thông KH&CN	Thường xuyên
9.3.2	Thực hiện truyền thông, phổ biến rộng rãi kết quả các nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên Cổng thông tin điện tử NHNN, các cơ quan báo chí trong ngành Ngân hàng và các phương tiện truyền thông đại chúng theo quy định.	Viện CLNH	Vụ truyền thông và các đơn vị có liên quan	Báo cáo hoạt động phổ biến kết quả các nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước	Thường xuyên



**PHỤ LỤC II**

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG CỦA NGÀNH  
NGÂN HÀNG THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG  
NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO ĐẾN NĂM 2030**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 251/QĐ-NHNN ngày 24 tháng 5 năm 2023  
của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước)*

- Tên đơn vị: ...

- Năm báo cáo/Giai đoạn báo cáo (đối với báo cáo sơ kết cuối năm 2025  
và báo cáo tổng kết cuối năm 2030): ...

**I. Kết quả triển khai nhiệm vụ được phân công làm đơn vị chủ trì tại Kế  
hoạch hành động**

*(Yêu cầu: báo cáo có so sánh với kết quả thực hiện của kì báo cáo trước)*

Tên nhiệm vụ	Kết quả thực hiện đến thời điểm báo cáo	Khả năng hoàn thành theo dự kiến (Áp dụng đối với các nhiệm vụ có quy định thời hạn hoàn thành)
Các nhiệm vụ nêu tại Phụ lục I của Kế hoạch hành động		

**II. Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai**

*(Nêu cụ thể những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai các nhiệm vụ  
được phân công tại Phụ lục I)*

**III. Công tác phối hợp giữa đơn vị chủ trì và các đơn vị phối hợp**

*(Nêu thực trạng công tác phối hợp với các đơn vị khác trong việc triển khai  
nhiệm vụ)*

**IV. Đề xuất, kiến nghị**

- Đề xuất, kiến nghị biện pháp khắc phục khó khăn, vướng mắc (nếu có);
- Kiến nghị điều chỉnh Kế hoạch hành động của ngành Ngân hàng thực  
hiện Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm  
2030 (nếu có);
- Các đề xuất, kiến nghị khác liên quan ✓

**Nơi nhận:**

- Viện CLNH.